|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƢƠNG SƠN TỈNH HÀ TĨNH**Bản án số: 70/2022/HSST Ngày 29/11/2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƢỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƢƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Võ Sỹ Huyền; ông Hoàng Công Hải.

*Thư ký ghi biên bản phiên toà*: Ông Trần Đức Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện VKSND huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Tiến Phong, kiểm sát viên.

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2022/HSST, ngày 08/11/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lƣơng Quốc A**; sinh ngày: 07/9/2004; tại thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn B và bà Lê Thị T; Vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 03; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/9/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Ông Lê Văn N; Sinh năm 1962 (đã chết). Có bà Phạm Thị A1, sinh năm: 1963. Nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh làm người đại diện hợp pháp theo văn bản ủy quyền ngày 16/10/2022; nghề nghiệp: Làm ruộng.

Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Bà Lê Thị T, sinh năm: 1966; Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Buôn bán. Có mặt tại phiên tòa.
2. Ông Lương Văn B, sinh năm: 1963; Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt tại phiên tòa.
3. Bà Đào Thị H, sinh năm: 1965; Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Hưu trí. Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người làm chứng:*

1. Anh Lê Trọng T1, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.
2. Ông Lê Cao H1, sinh năm: 1962; Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.
3. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.
4. Bà Lê Thị Y, sinh năm: 1958; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.
5. Chị Lương Thị H2, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 08/7/2022, Lương Quốc A không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 38F1-74B của bà Lê Thị T xuất phát từ nhà đi theo Quốc lộ 8A để đến thành phố V, tỉnh Nghệ An. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi A đi đến Km 31+48 Quốc lộ 8A thuộc địa phận thôn T, xã S, huyện H. A tiếp tục điều khiển xe lưu thông trên làn đường dành cho xe cơ giới phía bên phải theo chiều đi (theo lời khai của A thì với vận tốc khoảng 70 km/h). Lúc này, A phát hiện phía trước có ông Lê Văn N đang đi bộ cùng chiều. Để tránh va chạm, A đánh lái sang bên phải đường để tránh, nhưng do trời tối và khoảng cách gần nên không xử lý kịp làm xe mô tô do A điều khiển đâm vào ông Lê Văn N. Hậu quả, ông Lê Văn N tử vong tại chỗ. Sau khi gây tai nạn, vì muốn trốn tránh trách nhiệm nên A điều khiển xe bỏ chạy rời khỏi hiện trường quay về nhà thay quần áo rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô 38F1-74B đi đến thành phố V, tỉnh Nghệ An. Sau đó, biết được hành vi của mình đã bị phát hiện nên trưa cùng ngày, Lương Quốc A đã đến Công an huyện H đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 06 giờ 00 phút ngày 08/7/2022, phản ánh:
* Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn được xác định tại Km 31+48 Quốc lộ 8A (cầu S) thuộc địa phận thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng rộng 11m, giữa tâm đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng, hai bên mép đường có dãy hộ lan.

Lấy mố cầu phía Tây cầu S làm điểm mốc cố định. Lấy mép đường phía Nam quốc lộ 8A làm mép đường chuẩn (theo chiều đi xe mô tô 38F1-74B).

* Cách điểm mốc của vụ tai nạn về phía Đông 19m là điểm đầu vết cày dài 23m, vết cày nằm trên mặt đường nhựa có chiều hướng Tây - Đông. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 2,5m, điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn 2,25m.
* Cách điểm đầu vết cày về phía Đông 0,6m là đỉnh đầu tử thi Lê Văn Ninh, sinh năm 1962, trú tại thôn T, xã K, huyện H. Tử thi nằm ngữa trên mặt đường nhựa, đầu hướng Tây Nam, chân hướng Đông Bắc. Đỉnh đầu tử thi cách mép đường chuẩn 3,05m, gót bàn chân phải cách mép đường chuẩn 3,85m.
* Nằm ngay dưới đỉnh đầu tử thi là tâm vùng dấu vết máu kích thước 0,5m x

0,3m.

* Cách điểm cuối vết cày về phía Tây 12,3m là vị trí mũ thể thao dạng lưỡi

trai màu tím than đã bị nứt vỡ, mũ nằm ngay trên mép đường chuẩn.

* Cách điểm cuối vết cày về phía Tây 10,2m là tâm vùng mãnh vỡ kích thước 0,8m x 0,15m. Vùng mãnh vỡ nằm trên mặt đường nhựa, tâm vùng mãnh vỡ cách mép đường chuẩn 2,3m.
* Cách điểm cuối vết cày về phía Đông 4,7m là tâm vùng dấu vết dầu loang kích thước 0,2m x 0,15m. Vùng dấu vết dầu loang nằm trên mặt đường nhựa, tâm vùng dấu vết dầu loang cách mép đường chuẩn 1,85m.
* Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 38F1-74B, nhãn hiệu Honda, số loại Astrea, màu đen hồi 16 giờ 15 phút ngày 08/7/2022, phản ánh:
* Góc bên phải phía trước đầu mút cung chắn bùn bánh trước có vết mài xước mất sơn, kích thước 04cm x 01cm.
* Góc bên phải ốp nhựa đèn xi nhan bị mài xước, kích thước 04cm x 02cm.
* Đầu mút tay phanh phía bên phải bị mài xước kim loại, kích thước 0,8cm x 0,8cm.
* Đầu mút tay nắm người điều khiển phía bên phải bị mài xước cao su, kích thước 2,5cm x 1,5cm.
* Bàn đặt chân người điều khiển phía bên phải bị đẩy cong tỳ ép vào trong lốc máy, đầu mút kim loại bị mài xước.
* Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 707/KL- KTHS ngày 14/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

Tử thi được xác định là ông Lê Văn N, sinh năm 1962 trú tại thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Kết quả giám định chính:
	* Khám ngoài:
* Vùng chẩm trái, cách sau đỉnh tai trái 8cm, cách đường chân tóc gáy 7cm có đám sưng nề bầm tụ máu, kích thước 7cm x5cm.
* Vùng thái dương- đỉnh trái có vết thương lóc da hình vòng cung, dài 25cm, sâu tận xương hộp sọ.
* Vùng vai sau, cách đỉnh hõm nách 6cm có đám sưng nề bầm tụ máu, kích thước 2cm x 1cm.
	+ Khám trong ( giải phẫu vùng đầu):
* Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương- đỉnh trái.
* Vỡ xương hộp sọ vùng thái dương trái, máu từ hộp sọ chảy ra ngoài.
1. Kết luận: Nguyên nhân chết của ông Lê Văn N: Chấn thương sọ não.
	* Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KLĐG- HĐĐGTS ngày 05/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện H, kết luận:

Các bộ phận hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Astrea, màu đen, biển kiểm soát 38F1- 74B, xe đã qua sử dụng gồm: Chắn bùn bánh trước; ốp nhựa đèn xi nhan phía trước; bàn đặt chân người điều khiển phía bên phải có giá trị 200.000 đồng.

* + *Về dân sự:* Sau khi xảy ra tai nạn, Lương Quốc A đã nhờ bố đẻ của mình là ông Lương Văn B, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Hiện tại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho A. Số tiền ông Lương Văn B đã bỏ ra bồi thường và thiệt hại của chiếc xe mô tô 38F1-74B, ông B và Lê Thị T không có yêu cầu gì đối với Lương Quốc A.
	+ *Về vật chứng vụ án:*
* 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Astrea, màu đen, biển kiểm soát 38F1-74B, xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38F1-74B. (Các vật chứng nêu trên đã trả lại cho các chủ sở hữu).
* 01 chiếc mũ thể thao dạng lưỡi trai, sơn màu tím than, đã bị nứt vỡ; 01 dây quai mũ màu đen; 01 chiếc áo phông màu đen; 01 chiếc quần dài vải màu đen; 01 chiếc áo khoác nắng màu đen đã cũ; 01 chiếc quần bò màu đen, ống quần trái có chữ “DSQUARED2”, trên ống quần phải có vết xước, bám dính bụi bẩn. (Các vật chứng nêu trên đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh).

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố Lương Quốc A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 91; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Quốc A mức án 03 (Ba) năm tù cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

* *Về dân sự:* Sau khi xảy ra tai nạn, Lương Quốc A đã nhờ bố đẻ của mình là ông Lương Văn B, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Hiện đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho A. Số tiền ông Lương Văn B đã bỏ ra bồi thường và thiệt hại của chiếc xe mô tô 38F1-74B, ông B và Lê Thị T không có yêu cầu gì đối với Lương Quốc A nên đề nghị hội đồng xét xử miễn xét.
* *Về vật chứng vụ án:* Trả lại cho bị cáo Lương Quốc A 01 chiếc mũ thể thao dạng lưỡi trai, sơn màu tím than, đã bị nứt vỡ; 01 dây quai mũ màu đen; 01 chiếc áo phông màu đen; 01 chiếc quần dài vải màu đen; 01 chiếc áo khoác nắng màu đen đã cũ; 01 chiếc quần bò màu đen, ống quần trái có chữ “DSQUARED2”, trên ống quần phải có vết xước, bám dính bụi bẩn.

Bị cáo Lương Quốc A thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Người làm chứng anh Lê Trọng T, ông Lê Cao H, anh Nguyễn Văn S, bà Lê Thị Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của Người làm chứng anh Lê Trọng T, ông Lê Cao H, anh Nguyễn Văn S, bà Lê Thị Y không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên xét xử vắng mặt Người làm chứng anh Lê Trọng T, ông Lê Cao H, anh Nguyễn Văn S, bà Lê Thị Y theo thủ tục chung.
2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.
3. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Quốc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, biên bản

khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát. Hành vi Lương Quốc A điều khiển xe mô tô BKS 38F1 – 74B không làm chủ tốc độ để xảy ra tai nạn, hậu quả ông Lê Văn N tử vong đã vi phạm khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận Lương Quốc A đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự. Sau khi thực hiện hành vi bị cáo Lương Quốc A bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm và không có giấy phép lái xe theo quy định nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng *“Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn” “Không có giấy phép lái xe theo quy định”* quy định tại các điểm a, c khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

1. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lương Quốc A là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội trong lúc Đảng và Nhà nước ra sức kêu gọi tất cả mọi công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ, thế nhưng bị cáo không chấp hành mà vẫn điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế làm chết người, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Đồng thời để lại hậu quả nặng nề cho gia đình nạn nhân mà không gì bù đắp nổi. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét một cách toàn diện về phần lỗi, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.
2. Tình tiết tăng nặng: Không.
3. Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp của người bị hại xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo nên cần căn cứ các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.
4. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, từ trước tới ngày phạm tội chưa vi phạm pháp luật lần nào. Vì vậy, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo nghiêm và thể

hiện được tính khoan hồng của pháp luật và đặc biệt tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên tâm sinh lý chưa phát triển ổn định.

1. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38F1-74B, Lương Quốc A điều khiển gây tai nạn. Do A tự ý lấy sử dụng, A không nói và bà T cũng không biết, quá trình điều tra cơ quan chức năng không có căn cứ để xử lý hành vi giao xe của bà T nên hội đồng xét xử miễn xét.
2. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Lương Quốc A đã nhờ bố đẻ của mình là ông Lương Văn B, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Hiện đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho A. Số tiền ông Lương Văn B đã bỏ ra bồi thường và thiệt hại của chiếc xe mô tô 38F1- 74B, ông B và Lê Thị T không có yêu cầu gì đối với Lương Quốc A nên Hội đồng xét xử miễn xét.
3. Về vật chứng vụ án:
* 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Astrea, màu đen, biển kiểm soát 38F1-74B, xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38F1-74B. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện H đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử miễn xét.
* 01 chiếc mũ thể thao dạng lưỡi trai, sơn màu tím than, đã bị nứt vỡ; 01 dây quai mũ màu đen; 01 chiếc áo phông màu đen; 01 chiếc quần dài vải màu đen; 01 chiếc áo khoác nắng màu đen đã cũ; 01 chiếc quần bò màu đen, ống quần trái có chữ “DSQUARED2”, trên ống quần phải có vết xước, bám dính bụi bẩn là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lương Quốc A là phù hợp.
1. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH**

* + Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:
	+ *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Lương Quốc A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.
	+ *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Lương Quốc A 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 29/11/2022). Giao Lương Quốc A cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà

Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lương Quốc A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

* + *Về vật chứng vụ án:* Trả lại cho bị cáo Lương Quốc A 01 chiếc mũ thể thao dạng lưỡi trai, sơn màu tím than, đã bị nứt vỡ; 01 dây quai mũ màu đen; 01 chiếc áo phông màu đen; 01 chiếc quần dài vải màu đen; 01 chiếc áo khoác nắng màu đen đã cũ; 01 chiếc quần bò màu đen, ống quần trái có chữ “DSQUARED2”, trên ống quần phải có vết xước, bám dính bụi bẩn.

(Đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022).

* *Về án phí:* Buộc bị cáo Lương Quốc A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*: THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

* TAND tỉnh Hà Tĩnh; **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊNTÒA**
* VKSND tỉnh Hà Tĩnh; *(Đã ký)*
* Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
* Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 06); **Nguyễn Thị Dung**
* VKSND huyện H;
* Công an huyện H;
* Cơ quan THAHS Công an H;
* Chi cục THADS huyện H;
* Bị cáo; Người ĐDHPCBH; Người có QLNVLQ;
* UBND thị trấn P;
* Lưu hồ sơ, VP.